

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 37/2021/TLST-HNGĐ ngày 01-3-2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Thạch Thị Ngọc X, sinh năm 1995; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; Địa chỉ nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị Ngọc X và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Thạch Thị Ngọc X và anh Nguyễn Văn T thống nhất có một con chung tên là Nguyễn Thị Diễm S (sinh ngày 19-01-2012). Chị Thạch Thị Ngọc X và anh Nguyễn Văn T thống nhất giao cháu Nguyễn Thị Diễm S cho chị Thạch Thị Ngọc X tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu thành niên; Về cấp dưỡng cho con chung thì chị Thạch Thị Ngọc X và anh Nguyễn Văn T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thạch Thị Ngọc X và anh Nguyễn Văn T thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm hòa giải thành 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Thạch Thị Ngọc X đồng ý tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0008288 ngày 23-02-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Sóc Trăng, hoàn trả cho chị Thạch Thị Ngọc X số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã B (H.TT);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Kim Nhẫn